

Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 03 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 13/2025/TLST-HNGĐ ngày 15/10/2025 giữa:

- Nguyên đơn: Phòng Tả M, sinh ngày 08/9/1999.

Căn cước số: 011199006956, ngày cấp: 28/10/2024; nơi cấp: Bộ Công an.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp.

Địa chỉ: Bản H, xã N, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Phùng Ông P, sinh 18/7/1998.

CCCD số: 011098000152, ngày cấp: 16/10/2023; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp.

Địa chỉ: Bản H, xã N, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4, 5 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7, 9 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phòng Tả M và anh Phùng Ông P
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân*: Chị Phòng Tả M và anh Phùng Ông P thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Phòng Tả M và anh Phùng Ông P thỏa thuận giao con chung là Phùng Tuấn K, sinh ngày 21/7/2019 cho anh Phùng Ông P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động hoặc có thay đổi khác.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh P và chị M tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu. Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

2.3. *Về tài sản và công nợ chung*: Chị Phòng Tả M và anh Phùng Ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Phòng Tả M và anh Phùng Ông P là đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã N (Nơi ĐKKH);
- Phòng GD, TT, KT & THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND khu vực 5 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Huân